

Sự phát triển của Từ Vựng – Trau dồi vốn từ - Văn mẫu lớp 9

I – Kiến thức cơ bản

1. Sự phát triển của từ vựng

– Cùng với sự phát triển của xã hội, từ vựng của một ngôn ngữ cũng không ngừng phát triển.

– Có hai cách phát triển từ vựng tiếng Việt:

+ Biến đổi và phát triển nghĩa của từ ngữ trên cơ sở nghĩa gốc của chúng:

- Nghĩa ban đầu gọi là nghĩa gốc. Nghĩa mới nảy sinh gọi là nghĩa chuyển.
- Hai phương thức chủ yếu phát triển nghĩa của từ ngữ là ẩn dụ và hoán dụ.

Cần phân biệt ẩn dụ, hoán dụ từ vựng (phương thức phát triển nghĩa của từ ngữ) với ẩn dụ, hoán dụ tu từ. Chúng giống nhau ở cơ chế chuyển nghĩa (đều gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng hoặc có quan hệ tương cận). Điểm khác nhau cơ bản là ẩn dụ, hoán dụ tu từ chỉ làm xuất hiện nghĩa lâm thời của từ ngữ; còn ẩn dụ, hoán dụ từ vựng làm cho từ ngữ có thêm nghĩa chuyển, nghĩa chuyển này được đông đảo người bản ngữ thừa nhận, vì thế có thể giải thích được trong từ điển (nghĩa ổn định).

+ Phát triển số lượng các từ ngữ:

- Tạo thêm từ ngữ mới (theo phương thức cơ bản là ghép và láy).
- Mượn từ ngữ của tiếng nước ngoài. Bộ phận từ mượn quan trọng nhất trong tiếng Việt là từ mượn tiếng Hán.

2. Trau dồi vốn từ

– Muốn sử dụng tốt tiếng Việt, miêu tả chính xác sự vật, hiện tượng và cảm nghĩ của mình, cần có vốn từ phong phú và phải hiểu chính xác nghĩa của từ. Do đó, trau dồi vốn từ là việc rất quan trọng.

– Có hai cách trau dồi vốn từ:

- + Nắm được đầy đủ và chính xác nghĩa của từ và cách dùng từ.
- + Biết thêm những từ mới để làm tăng vốn từ của cá nhân.

II – Luyện tập

1. Đọc các câu sau đây và trả lời câu hỏi nêu ở dưới.

(1) Mặt trời xuống biển như hòn lửa

(Huy Cận)

(2) Những ngày không gặp nhau

Biển bạc đầu thương nhớ

(Xuân Quỳnh)

(3) Từ đây, giữa biển người mênh mông, Phi gặp biết bao nhiêu gương mặt, cùng cười đùa với họ, hát cho họ nghe...

(Nguyễn Ngọc Tư)

a) Từ biển ở câu nào được dùng với nghĩa gốc?

b) Từ biển trong câu nào được dùng với nghĩa chuyển và được chuyển nghĩa theo phương thức nào? Có thể coi các trường hợp chuyển nghĩa đó là hiện tượng một nghĩa gốc của từ phát triển thành nhiều nghĩa được không? Vì sao?

2. Tìm 3 từ ngữ cho mỗi mô hình cấu tạo từ sau đây:

a) X + hoá

b) X + trường

c) X + diện tử

d) Học + X

3. Viết một đoạn văn với chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng từ mượn.

4. Phát hiện và sửa lỗi dùng từ trong các câu văn sau:

a) Vấn đề này là tối mật nhất.

b) Câu nói của cậu chẳng hội nhập gì về nội dung chúng mình đang thảo luận.

c) Trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng mà mọi người vẫn tỏ ra bùng quang, thờ ơ.

5. Phân biệt nghĩa và đặt câu với các từ sau: công nhân / nhân công; điểm yếu / yếu điểm; trị giá / giá trị; vắng lai / lai vắng; sĩ tử / tử sĩ.

Gợi ý

1. Cần vận dụng kiến thức về các phương thức phát triển nghĩa của từ, tìm hiểu nghĩa của từ biển trong Từ điển tiếng Việt để xác định nghĩa của từ biển trong các trường hợp nêu ở đề bài.

– Chú ý: nghĩa gốc của từ biển chỉ vùng nước mặn rộng lớn nói chung trên bề mặt Trái Đất. Từ đó có thể xác định từ biển nào trong các trường hợp trên được dùng theo nghĩa gốc, từ biển nào được dùng theo nghĩa chuyển:

+ Từ biển trong câu (1) được dùng với nghĩa gốc.

+ Từ biển trong câu (2), (3) được dùng với nghĩa chuyển theo phương thức ẩn dụ.

– Không phải trường hợp chuyển nghĩa nào cũng làm cho từ trở thành từ nhiều nghĩa:

+ Từ biển trong câu (2) là ẩn dụ tu từ. Tác giả dùng biển để chỉ nhân vật trữ tình em, dựa trên mối quan hệ tương đồng giữa biển và em theo cảm nhận của nhà thơ, nhằm thể hiện tình yêu rộng lớn, nỗi nhớ mênh mông, còn cào khi xa cách thuyền – anh. Đây không phải hiện tượng phát triển nghĩa của từ bởi sự chuyển nghĩa đó chỉ có tính chất lâm thời, gắn với hoàn cảnh sử dụng cụ thể nhằm mục đích tu từ; nó không làm cho từ có thêm nghĩa mới.

+ Từ biển trong câu (3) là ẩn dụ từ vựng, tạo ra nghĩa khá ổn định, gắn với từ, biểu thị ý khối lượng nhiều, đông đảo, ví như biển. Đây là hiện tượng phát triển nghĩa của từ.

2. Ví dụ:

– X + hoá: trẻ hoá, cơ giới hóa, Việt hoá,...

- X + trường: ngư trường, chính trường,...

– X + điện tử: chính phủ điện tử, báo điện tử,...

– Học + X: học phí, học liệu,...

3. Cần xác định đề tài và phương thức viết đoạn văn (có thể viết về phương pháp học tập, về người thân, về du lịch,...), trong đó chú ý sử dụng từ mượn (có thể là từ mượn tiếng Hán, tiếng Anh hoặc tiếng Pháp,...).

4. a) Dùng sai cụm từ tối mật nhất (mắc lỗi lặp từ, thừa từ nhất vì tối mật đã có nghĩa là bí mật nhất rồi). Cách sửa: bỏ từ nhất.

b) Dùng sai từ hội nhập (dùng sai nghĩa của từ). Cách sửa: thay từ hội nhập bằng ăn nhập.

c) Dùng sai từ bàng quang (hiểu sai nghĩa của từ và nhầm lẫn từ có vỏ âm thanh gần giống nhau). Cách sửa: thay bằng từ bàng quan.

5. Có thể tra cứu Từ điển tiếng Việt để tìm hiểu nghĩa chính xác của các từ, sau đó đặt câu với mỗi từ sao cho đúng nghĩa.

Ví dụ:

- Chị ấy là công nhân nhà máy chế biến thủy sản của tỉnh.
- Công ti đã sử dụng nhân công hợp lí.

Xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>

